SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH; 08/04/2025; 16:42:57; +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 126 /KH-UBND	*Ba Đình, ngày 08 tháng 4 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2025-2026 trên địa bàn quận Ba Đình

Thực hiện Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố; Công văn số 606/UBND-KGVX ngày 24/02/2025 của UBND Thành phố về việc công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 THPT năm học 2025-2026; Công văn số 759/SGDĐT-QLT ngày 14/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2025-2026; Đề án số 1380/ĐA-UBND ngày 14/08/2020 của UBND quận Ba Đình về việc "Đổi mới công tác tuyển sinh đầu cấp vào các trường Mầm non, lớp 1, lớp 6 các trường học thuộc quận giai đoạn 2020-2025", UBND quận Ba Đình ban hành kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2025-2026 trên địa bàn quận, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đồng đều ở các cấp học, trường học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và THCS;

2. Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến tuyển sinh và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh;

3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số HS trái tuyến, giảm số học sinh bình quân/lớp, giảm số lớp đối với những trường có số lớp quá lớn, tăng số học sinh được học 2 buổi/ngày. Tổ chức phân tuyến hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh.

4. Phấn đấu huy động ít nhất 55% trẻ em độ tuổi nhà trẻ, 99% trẻ em độ tuổi mẫu giáo đi học. Ít nhất 80% trẻ khuyết tật ở thể nhẹ trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập; 100% trẻ 6 tuổi đủ sức khỏe được vào lớp 1; 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6.

5. Các trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh;

6. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

II. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Tuyển sinh vào các trường mầm non công lập

- Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh: *Theo Phụ lục 1.*

- Các trường thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, tuyến tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định.

- Phối hợp với UBND phường, các đơn vị khác trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của UBND phường, tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố về công tác tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh ở từng độ tuổi để cha mẹ của trẻ hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyến tuyển sinh quy định. Đảm bảo phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn.

- Số trẻ trong một nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo thực hiện theo quy định tại Điều 15 của Điều lệ trường mầm non. Trường hợp số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại Điều 15 thì số trẻ trong mỗi nhóm, lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định tại Điều lệ và diện tích phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đảm bảo theo quy định.

- Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

(*) Hồ sơ tuyển sinh:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển *(theo mẫu M02)* đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp; in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

(2) Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

2. Tuyển sinh vào lớp 1 các trường tiểu học công lập

- Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh: *Theo Phụ lục 2.*

- Tuổi tuyển sinh: 06 tuổi *(sinh năm 2019)*. Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Tuyệt đối không được nhận trẻ thiếu tuổi vào học lớp 1.

- Phương thức tuyển sinh: Thực hiện theo phương thức xét tuyển theo tuyến tuyển sinh do UBND quận quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố.

(*) Hồ sơ tuyển sinh:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 1 *(theo mẫu M02)* đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

(2) Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

(3) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp *(nếu có)*.

3. Tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS công lập

- Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh: *Theo Phụ lục 3.*

- Đối tượng tuyển sinh vào lớp 6: Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tuổi tuyển sinh: 11 tuổi *(sinh năm 2014)*. Trường hợp đặc biệt: Những học sinh được học vượt lớp hoặc học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học; học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

- Phương thức tuyển sinh: Thực hiện phương thức xét tuyển theo tuyến tuyển sinh do UBND quận quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố.

(*) Hồ sơ tuyển sinh:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 6 *(theo mẫu M02)* đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

(2) Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

(3) Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

(4) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp *(nếu có)*.

4. Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 cấp Tiểu học, lớp 6 cấp THCS ngoài công lập

- Không phân tuyến tuyển sinh đối với các trường ngoài công lập, cụ thể: các trường xây dựng phương thức tuyển sinh hợp lý theo đúng quy định, báo cáo Phòng GDĐT tổng hợp, trình UBND quận phê duyệt;

- Căn cứ vào cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhà trường đề xuất Phòng GDĐT tham mưu UBND quận giao chỉ tiêu tuyển sinh cho trường;

- Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh, cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh. Các trường tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định của Sở GDĐT.

5. Thời gian tuyển sinh

- Cấp mã số học sinh[1]: Các trường Mầm non, Tiểu học và THCS phải hoàn

---

[1] Mã tuyển sinh là Mã học sinh trên cơ sở dữ liệu Ngành (hoặc số định danh cá nhân của học sinh) kèm mật khẩu trên cơ sở dữ liệu Ngành.

thành việc cấp Mã số tuyển sinh *(kèm mật khẩu)* cho cha mẹ học sinh *trước ngày 31/5/2025.*

(*) Đối với các trường THCS tuyển sinh vào lớp 6 không theo tuyến *(chất lượng cao, tư thục...)* và có số học sinh đăng ký vượt quá chỉ tiêu thực hiện phương thức xét tuyển theo tiêu chí sử dụng kết quả học tập, kết quả rèn luyện cấp tiểu học hoặc kết quả đánh giá năng lực học sinh:

- Nếu xét tuyển theo tiêu chí sử dụng kết quả đánh giá năng lực: Cần lựa chọn thời gian đánh giá năng lực hợp lý báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo trình UBND quân phê duyệt;

- Hoàn thành tuyển sinh chậm nhất ngày 12/7/2025.

- Các trường ngoài công lập tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, cụ thể là bắt đầu từ ngày 31/5/2025 đến ngày 12/7/2025; Các trường thực hiện phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực: lựa chọn thời gian kiểm tra, đánh giá năng lực phù hợp đảm bảo hoàn thành chậm nhất trước ngày 30/6/2025.

(*) Đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS phân theo tuyến

- Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến:

+ Lần 1 *(Phòng GDĐT và các CSGD thực hiện)*: Từ ngày 08/6/2025 đến hết ngày 10/6/2025.

+ Lần 2 *(Phòng GDĐT, các CSGD, CMHS thực hiện)*: Từ ngày 15/6/2025 đến hết ngày 17/6/2025.

- Thời gian tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến:

+ Lớp 1: Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 03/7/2025.

+ Trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2025 đến hết ngày 06/7/2025.

+ Lớp 6: Từ ngày 07/7/2025 đến hết ngày 09/7/2025.

- **Thời gian tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp:** Từ ngày 12/7/2025 đến hết ngày 18/7/2025.

- *Lưu ý:*

+ Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: cha mẹ học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến 17h00 ngày 18/7/2025.

+ Sau ngày 18/7/2025, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo UBND quận qua Phòng Giáo dục và Đào tạo; Căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp báo cáo UBND quận quyết định cho phép thì trường mới được tuyển sinh bổ sung HS cho đến khi đủ chỉ tiêu từ **ngày 21/7/2025 đến ngày 22/7/2025**; riêng đối với các trường mầm non được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

+ Trong thời gian tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh của các trường tập hợp danh sách *(theo mẫu M03)* các học sinh dự tuyển năm học 2025-2026 cần phải xác minh thông tin cư trú, chủ động phối hợp với Công an cấp phường trên địa bàn để

rà soát, xác thực *(tuyệt đối không yêu cầu cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh đi xác minh)* hoàn thành **chậm nhất ngày 18/7/2025**; sau khi có kết quả xác minh của Công an phường, đối với những trường hợp không hợp lệ, Hội đồng tuyển sinh của trường cần thông tin kịp thời cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh liên hệ, đăng ký dự tuyển tại trường phù hợp, đảm bảo đúng quy định **trước ngày 20/7/2025.**

+ Các trường cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào hệ thống sổ điểm điện tử **chậm nhất ngày 23/7/2025.**

7. Chế độ báo cáo

- Chậm nhất ngày 27/3/2025: Phòng GDĐT triển khai Kế hoạch tuyển sinh của UBND quận; gửi Kế hoạch tuyển sinh của quận *(bản PDF)* về Sở GDĐT.

- Trước ngày 31/3/2025: Các trường mầm non, tiểu học và THCS rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành; Hoàn thiện công tác điều tra cơ bản số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh.

- Ngày 30/5/2025: Phòng GDĐT hoàn thành cập nhật phân tuyến và chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trên địa bàn vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến; tổ chức kiểm dò, in, ký xác nhận và nộp Sở GDĐT.

- Trước ngày 31/5/2025: Các trường mầm non, tiểu học hoàn thành cấp Mã tuyển sinh cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh.

- Từ ngày 31/5-12/7/2025: Các trường ngoài công lập tổ chức tuyển sinh, đồng thời cập nhật trực tiếp hồ sơ học sinh lên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh.

- Ngày 18/7/2025: Các trường báo cáo Phòng GDĐT kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển sinh bổ sung *(nếu có)*.

- Ngày 19/7/2025: Phòng GDĐT báo cáo UBND quận về công tác tuyển sinh, đề xuất tuyển sinh bổ sung *(nếu có)*.

- Trước ngày 23/7/2025: Các trường hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử và nộp báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh của đơn vị về Phòng GDĐT để tổng hợp báo cáo UBND quận.

- Ngày 31/7/2025: Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo chính thức Sở GDĐT về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2025-2026 trên địa bàn quận.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa các trường với UBND phường trong công tác điều tra, thống kê số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6; rà soát danh sách tổ dân phố mới để đề nghị bổ sung, sửa đổi phục vụ phân tuyến tuyển sinh trên hệ thống phần mềm tuyển sinh; phân tuyến tuyển sinh hợp lý để huy động được số trẻ đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở các trường trên địa bàn. Số liệu điều tra học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các phường trên địa bàn phải được UBND và công an phường xác nhận và

chịu trách nhiệm về tính chính xác, là cơ sở để Phòng GDĐT tham mưu UBND quận trong công tác phân tuyến, giao chỉ tiêu tuyển sinh.

- Tổng hợp kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn, lập kế hoạch tuyển sinh, trình UBND quận phê duyệt và báo cáo Sở GDĐT.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch tuyển sinh của toàn ngành trình UBND quận phê duyệt và báo cáo Sở GDĐT.

- Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn quận.

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường trên địa bàn quận.

- Công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh; các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học và THCS trên cổng thông tin điện tử của Ngành và phối hợp với UBND các phường tuyên truyền công khai trước khi bắt đầu tuyển sinh ít nhất 30 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường trên địa bàn quận.

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn quận tổ chức tuyển sinh theo đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch tuyển sinh của Ban chỉ đạo công tác tuyển sinh quận, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện của các trường về đối tượng tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến của các trường trên địa bàn, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao; đảm bảo số HS trên một lớp đúng quy định (mẫu giáo 3-4 tuổi có không quá 25 trẻ/lớp; mẫu giáo 4-5 tuổi có không quá 30 trẻ/lớp; mẫu giáo 5-6 tuổi có không quá 35 trẻ/lớp; tiểu học có không quá 35 học sinh/lớp; THCS có không quá 45 học sinh/lớp).

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn quận cấp mã học sinh (mã định danh trên cơ sở dữ liệu ngành GDĐT) và mật khẩu cho cha mẹ học sinh, tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

- Tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các phòng, ban, ngành tham mưu với UBND quận về công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên, cải tạo xây dựng đầu tư trường học, tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để đảm bảo chất lượng, nâng cao độ đồng đều về chất lượng giáo dục giữa các trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh của các trường, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường, đảm bảo khai thác hiệu quả cơ sở vật chất các nhà trường.

- Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2025-2026 trên địa bàn quận. Tiếp tục có biện pháp chỉ đạo các trường nhằm tăng tỷ lệ tuyển sinh trực tuyến.

- Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường Mầm non, Tiểu học và THCS trên địa bàn quận, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác tuyển sinh.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Sở GDĐT việc coi công tác tuyển sinh là một tiêu chuẩn để đánh giá, xếp loại thi đua các trường.

2. Uỷ ban nhân dân 13 phường

- Chỉ đạo công an phường và phối hợp với các nhà trường theo địa bàn phân tuyến tuyển sinh. Số liệu điều tra về số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các trường trên địa bàn phải được UBND và Công an phường, xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác, là cơ sở để Phòng GDĐT tham mưu với UBND quận.

- Chỉ đạo Công an phường chủ động phối hợp với các trường trong công tác tuyển sinh; chủ động rà soát và hướng dẫn công dân thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Cư trú nếu xác định công dân cư trú thực tế nhưng chưa làm thủ tục cư trú hoặc có thông tin thay đổi thông tin cá nhân nhưng chưa cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thông qua các kênh thông tin, thông báo rõ về phương thức, đối tượng, hồ sơ và thời gian tuyển sinh tại Kế hoạch này.

- Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, tránh ùn tắc trước cổng trường trong những ngày diễn ra công tác tuyển sinh.

3. Các phòng, ban chuyên môn thuộc quận

Phối hợp với Phòng GDĐT nghiêm túc thực hiện Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp năm học 2025-2026 của UBND quận.

4. Các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn quận

- Chủ động phối hợp với UBND và công an phường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công. Chủ động xây dựng Kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026 của trường, báo cáo về UBND quận qua cơ quan thường trực là Phòng GDĐT; Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở GDĐT, Phòng GDĐT tổ chức hướng dẫn.

- Thông báo công khai tuyển tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh. Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân *(công khai về cam kết chất lượng Giáo dục và Đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính)*.

- Hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tự kê khai các thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh, trong đó có thông tin về cư trú của học sinh *(gồm Số định danh cá nhân của học sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại... theo mẫu M01)*; không yêu cầu phải cung cấp Giấy xác nhận thông tin cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân của học sinh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh trực tuyến và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 để cung cấp thông tin về cư trú cho học sinh *(sử dụng VNeID của bố hoặc mẹ hoặc thành viên hộ gia đình có học sinh đăng ký tuyển sinh)*.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến trên Trang thông tin điện tử của nhà trường;

- Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến vào các trường.

- Lập Tờ trình thành lập Hội đồng tuyển sinh trình Trưởng phòng GDĐT ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số Ủy viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng và đúng chỉ tiêu được giao.

- Tổ chức cấp Mã tuyển sinh cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin Mã tuyển sinh và mật khẩu; đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về Mã tuyển sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến

- Tổ chức tuyển sinh:

+ Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh, Số định danh cá nhân... trong Giấy khai sinh, Học bạ *(đối với lớp 6)*. Nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao Giấy khai sinh: *"Đã kiểm tra khớp thông tin học sinh với bản chính hồ sơ tuyển sinh"* sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng *(Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh)* ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng (*Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh*) nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.

+ Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

+ Trong thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường. Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

- Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn, thắc mắc, tạo thuận lợi cho học sinh.

- Bảo mật thông tin cá nhân của các học sinh dự tuyển năm học 2025-2026 và thông tin các học sinh khác của nhà trường theo quy định.

- Thực hiện việc kiểm tra nội bộ và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

- Kết thúc tuyển sinh, các trường lập danh sách học sinh đã tuyển thông qua hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến, báo cáo kết quả tuyển sinh về Phòng GDĐT; gửi kết quả tuyển sinh cho UBND phường.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn quận Ba Đình năm học 2024-2025. UBND quận yêu cầu các trường nghiên cứu kỹ các văn bản và tổ chức triển khai nghiêm túc. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời qua Phòng GDĐT để tổng hợp báo cáo UBND quận chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT Hà Nội;
- TT Quận uỷ, TTHĐND;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND quận;
- Các phòng: GDĐT, Nội vụ, TC-KH, VHKHTT, QLHTĐT;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS;
- UBND các phường;
- Lưu: VT, GDĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH T.P HÀ NỘI

Phạm Thị Diễm

PHỤ LỤC 1

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYẾN TUYỂN SINH MẦM NON NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Kế hoạch số 126 /KH-UBND ngày 08/4/2025 của UBND quận Ba Đình)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2024-2025					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2025-2026					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ….)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	*Số HS 3 tuổi*	*Số HS 4 tuổi*	*Số HS 5 tuổi*	*Tổng số HS qua điều tra*	*Nhà trẻ*	*MG 3 tuổi*	*MG 4 tuổi*	*MG 5 tuổi*	*Tổng cộng*	*Số HS vào nhà trẻ*	*Số HS vào MG 3 tuổi*	*Số HS vào MG 4 tuổi*	*Số HS vào MG 5 tuổi*	*Tổng số chỉ tiêu tuyển mới*	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*~~8=4+5+6+7~~*	*9*	*10*	*11*	*12*	*~~13=9+10+11+12~~*	*14*	*15*	*16*	*17*	*~~18=14+15+16+17~~*	*19*
Công lập	1	Mầm non Sao Mai	147	132	231	324	**834**	0	105	145	185	**435**	0	110	30	5	**145**	Phường Vĩnh Phúc
	2	Mẫu giáo Số 3	18	23	57	69	**167**	34	60	73	79	**246**	32	30	15	5	**82**	Phường Trúc Bạch Tổ dân phố 9,10,11,12,13,14,15
	3	Mẫu giáo Chim Non	73	48	79	110	**310**	20	21	34	34	**109**	15	5	4	6	**30**	Phường Kim Mã
	4	Mẫu giáo Tuổi Thơ	96	126	130	142	**494**	57	99	104	143	**403**	75	75	0	10	**160**	Phường Ngọc Khánh
	5	Mầm non Hoa Hướng Dương	277	277	261	271	**1086**	50	85	105	110	**350**	30	50	10	10	**100**	Phường Cống Vị
	6	Mẫu giáo Hoa Hồng	116	150	150	176	**592**	55	67	105	76	**303**	79	77	32	2	**190**	Phường Quán Thánh
	7	Mầm non 1 - 6	33	71	54	65	**223**	28	31	59	72	**190**	40	25	15	5	**85**	Phường Điện Biên Tổ dân phố 5,6,7

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2024-2025					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2025-2026					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ….)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	*Số HS 3 tuổi*	*Số HS 4 tuổi*	*Số HS 5 tuổi*	*Tổng số HS qua điều tra*	*Nhà trẻ*	*MG 3 tuổi*	*MG 4 tuổi*	*MG 5 tuổi*	*Tổng cộng*	*Số HS vào nhà trẻ*	*Số HS vào MG 3 tuổi*	*Số HS vào MG 4 tuổi*	*Số HS vào MG 5 tuổi*	*Tổng số chỉ tiêu tuyển mới*	
	8	Mẫu giáo Mầm Non A	33	71	54	65	**223**	50	97	87	81	**315**	50	60	3	3	**116**	Phường Điện Biên Tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 8
	9	Mẫu giáo Số 5	200	219	197	241	**857**	35	94	112	128	**369**	35	55	5	5	**100**	Phường Ngọc Hà
	10	Mẫu giáo Số 10	104	136	104	174	**518**	50	102	117	157	**426**	50	55	20	10	**135**	Phường Đội Cấn
	11	Mẫu giáo Số 9	65	64	100	128	**357**	36	76	83	92	**287**	25	25	10	5	**65**	Phường Liễu Giai Tổ dân phố: 2A, 2B, 7, 8, 9, 10
	12	Mầm non Số 6	85	70	118	150	**423**	35	84	100	104	**323**	22	38	10	5	**75**	Phường Liễu Giai Tổ dân phố: 1, 3A, 3B, 3C, 4A, 4B, 4C, 5A, 5B, 5C, 6
	13	Mầm non Họa Mi	100	102	115	115	**432**	75	85	122	128	**410**	60	45	20	5	**130**	Phường Thành Công Tổ dân phố 1,2,3,7,8,9, 20,21,22,23,24,25
	14	Mầm non Thành Công	102	105	141	201	**549**	60	160	198	185	**603**	75	60	20	5	**160**	Phường Thành Công Tổ dân phố: 4, 5, 6, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19
	15	Mầm non Tuổi Hoa	82	85	120	133	**420**	53	100	120	142	**415**	65	40	35	5	**145**	Phường Giảng Võ Tổ dân phố số 1, 2, 3, 4A, 4B, 5, 6, 7
	16	Mẫu Giáo Số 7	56	54	113	144	**367**	20	35	41	74	**170**	40	30	15	3	**88**	Phường Giảng Võ Tổ dân phố 8, 9, 10A, 10B, 11, 12, 13A, 13B, 14D.

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2024-2025					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2025-2026					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ….)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	*Số HS 3 tuổi*	*Số HS 4 tuổi*	*Số HS 5 tuổi*	*Tổng số HS qua điều tra*	*Nhà trẻ*	*MG 3 tuổi*	*MG 4 tuổi*	*MG 5 tuổi*	*Tổng cộng*	*Số HS vào nhà trẻ*	*Số HS vào MG 3 tuổi*	*Số HS vào MG 4 tuổi*	*Số HS vào MG 5 tuổi*	*Tổng số chỉ tiêu tuyển mới*	
	17	Mẫu giáo Số 8	155	166	255	275	**851**	0	46	60	82	**188**	30	35	25	10	**100**	Phường Phúc Xá
	18	Mẫu giáo Số 2	33	40	79	108	**260**	41	82	93	103	**319**	45	40	20	5	**110**	Phường Trúc Bạch Tổ dân phố số: 1,2,3,4,5,6,7,8
	Tổng công lập		1775	1939	2358	2891	**8963**	699	1429	1758	1975	**5861**	768	855	289	104	**2016**	
Ngoài công lập	1	MNTT Thế giới xanh						24	16	16	13	**69**	10	5	3	2	**20**	
	2	Mầm non Mặt Trời Bé Thơ						13	11	11	7	**42**	7	4	4	5	**20**	
	3	MNTT Bé Gấu Teddy						10	14	19	16	**59**	20	11	4	3	**38**	
	4	Mầm non Nhà bé Koala						43	46	47	29	**165**	30	18	4	3	**55**	
	5	MNTT Tuổi Thần Tiên Của Bé						19	14	0	19	**52**	12	10	10	12	**44**	
	6	Mầm non Miền đất Trẻ Thơ						19	14	15	15	**63**	10	5	5	5	**25**	

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2024-2025					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2025-2026					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ….)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	*Số HS 3 tuổi*	*Số HS 4 tuổi*	*Số HS 5 tuổi*	*Tổng số HS qua điều tra*	*Nhà trẻ*	*MG 3 tuổi*	*MG 4 tuổi*	*MG 5 tuổi*	*Tổng cộng*	*Số HS vào nhà trẻ*	*Số HS vào MG 3 tuổi*	*Số HS vào MG 4 tuổi*	*Số HS vào MG 5 tuổi*	*Tổng số chỉ tiêu tuyển mới*	
	7	Mầm non Những bước chân đầu tiên						0	11	18	33	**62**	10	10	5	5	**30**	
	8	Mầm non Vinschool Metropolis						102	127	142	196	**567**	107	43	32	41	**223**	
	Tổng ngoài công lập		**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**230**	**253**	**268**	**328**	**1079**	**206**	**106**	**67**	**76**	**455**	
Tổng cộng chung			**1775**	**1939**	**2358**	**2891**	**8963**	**929**	**1682**	**2026**	**2303**	**6940**	**974**	**961**	**356**	**180**	**2471**	

PHỤ LỤC 2

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYẾN TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Kế hoạch số 126 /KH-UBND ngày 08/4/2025 của UBND quận Ba Đình)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ...)	Ghi chú	Số HS/lớp
				Số lớp	*Số HS*			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*
Công lập	1	TH Ba Đình	175	5	175	Phường Ngọc Hà: Tổ dân phố 11 đến tổ dân phố 19; Phường Liễu Giai: Tổ dân phố 3A, 3B, 3C, 4A, 4B, 6, 7		35
	2	TH Đại Yên	212	6	210	Phường Đội Cấn (cả tổ dân phố 8B); Phường Liễu Giai: Tổ dân phố 5A, 5B, 5C		35
	3	TH Hoàng Diệu	285	8	280	Phường Cống Vị: Tổ dân phố 4, 6, 7, 8A, 8B, 9A, 9B, 10, 11A, 11B, 11C, 12, 13		35
	4	TH Hoàng Hoa Thám	245	7	245	Phường Vĩnh Phúc		35
	5	TH Kim Đồng	315	9	315	Phường Giảng Võ: Tổ dân phố 1, 2, 3, 4A, 4B, 5, 6, 7		35
	6	TH Nghĩa Dũng	140	4	140	Phường Phúc Xá		35
	7	TH Ngọc Hà	145	4	140	Phường Ngọc Hà: Tổ dân phố 1 đến tổ dân phố 10		35

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ….)	Ghi chú	Số HS/lớp
				Số lớp	*Số HS*			
	8	TH Ngọc Khánh	245	7	245	Phường Ngọc Khánh: Tổ dân phố: 8, 9A, 9B, 11, 12A, 12B, 15, 7, 10; Phường Giảng Võ: Tổ dân phố: 8, 9, 10A, 10B, 11, 12, 13A, 13B, 14D		35
	9	TH Nguyễn Bá Ngọc	175	5	175	Phường Cống Vị: Tổ dân phố 1, 2, 3, 5, 14A, 14B; Phường Liễu Giai: Tổ dân phố 1, 2A, 2B, 8, 9, 10		35
	10	TH Nguyễn Tri Phương	175	5	175	Phường Quán Thánh	Đã bao gồm 01 lớp tăng cường Tiếng Pháp	35
	11	TH Nguyễn Trung Trực	140	4	140	Phường Trúc Bạch: Tổ dân phố 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15		35
	12	TH Phan Chu Trinh	175	5	175	Phường Điện Biên		35
	13	TH Thành Công A	215	6	210	Phường Thành Công: Tổ dân phố: 5, 6, 10, 11, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22		35
	14	TH Thành Công B	210	6	210	Phường Thành Công: Tổ dân phố: 1, 2, 3, 4, 7, 8, 9, 12, 13, 23, 24, 25		35
	15	TH Thủ Lệ	140	4	140	Phường Ngọc Khánh: Tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 4A, 5, 5A, 5B, 5C, 6, 7, 10		35
	16	TH Vạn Phúc	125	2	70	Phường Kim Mã; Phường Đội Cấn: Tổ dân phố 8B		35

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ….)	Ghi chú	Số HS/lớp
				Số lớp	*Số HS*			
	17	TH Việt Nam - Cuba	245	7	245	Phường Trúc Bạch: Tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8		35
	Tổng công lập		**3290**	**94**	**3290**			**35**
Ngoài công lập	1	TH Hà Nội		3	60			20
	2	TH Thực Nghiệm KHGD		7	245			35
	3	TH Vinschool Metropolis		6	180			30
	4	TH Phổ thông năng khiếu TDTT Hà Nội		3	105			35
	Tổng ngoài công lập			**19**	**590**			**31**
Tổng cộng chung			**3290**	**113**	**3880**			**36**

PHỤ LỤC 3

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYẾN TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo kế hoạch số 126 /KH-UBND ngày 31/4/2025 của UBND quận Ba Đình)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ….)	Ghi chú	Số HS/lớp
				Số lớp	*Số HS*			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*
Công lập	1	THCS Ba Đình	360	**8**	**360**	Phường Ngọc Hà; Phường Liễu Giai: Tổ dân phố 3A, 3B, 3C, 4A, 4B		45
	2	THCS Giảng Võ	595	**13**	**585**	Phường Giảng Võ: Tổ dân phố 1, 2, 3, 4A, 4B, 5 , 6, 7	Đã bao gồm 01 lớp song ngữ Tiếng Pháp	45
	3	THCS Giảng Võ 2	360	**8**	**360**	Phường Giảng Võ: Tổ dân phố 8, 9, 10A, 10B, 11, 12, 13A, 13B, 14D		45
	4	THCS Hoàng Hoa Thám	270	**6**	**270**	Phường Vĩnh Phúc; Phường Liễu Giai: Tổ dân phố 1, 2A, 2B, 6, 7		45
	5	THCS Mạc Đĩnh Chi	270	**6**	**270**	Phường Trúc Bạch: Tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8		45
	6	THCS Nguyễn Công Trứ	315	**7**	**315**	Phường Trúc Bạch: Tổ dân phố 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15; Phường Quán Thánh: Tổ dân phố 1		45

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ….)	Ghi chú	Số HS/lớp
				Số lớp	*Số HS*			
	7	THCS Nguyễn Trãi	270	**6**	**270**	Phường Kim Mã; Phường Điện Biên: Tổ dân phố 5, 6, 7		45
	8	THCS Nguyễn Tri Phương	360	**8**	**360**	Phường Quán Thánh: Tổ dân phố 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8; Phường Điện Biên: Tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 8		45
	9	THCS Phan Chu Trinh	495	**11**	**495**	Phường Ngọc Khánh		45
	10	THCS Phúc Xá	155	**3**	**135**	Phường Phúc Xá		45
	11	THCS Thăng Long	540	**12**	**540**	Phường Cống Vị		45
	12	THCS Thành Công	450	**10**	**450**	Phường Thành Công		45
	13	THCS Thống Nhất	193	**4**	**180**	Phường Đội Cấn; Phường Liễu Giai: Tổ dân phố 5A, 5B, 5C, 8, 9, 10		45
	Tổng công lập		**4590**	**102**	**4590**			**45**
Ngoài công lập	1	THCS Thực Nghiệm		**4**	**180**			45
	2	THCS Việt Nam Singapore		**1**	**30**			30

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ….)	Ghi chú	Số HS/lớp
				Số lớp	*Số HS*			
	3	THCS Vinschool Metropolis		**8**	**240**			30
	4	THCS Phổ thông Năng khiếu TDTT Hà Nội		**7**	**315**			45
	Tổng ngoài công lập		**0**	**20**	**765**			38
Tổng cộng chung			**4590**	**122**	**5355**			44

Mẫu M01

UBND QUẬN BA ĐÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KÊ KHAI THÔNG TIN HỌC SINH

(Để đảm bảo quyền lợi tuyển sinh của học sinh, đề nghị phụ huynh kê khai đầy đủ và chính xác những thông tin dưới đây)

Trường: ..... **Lớp:** .....

1) Họ và tên học sinh (*VIẾT CHỮ IN HOA*): .....

2) Giới tính (*Nam/Nữ*): ..... 3) Dân tộc: .....

4) Ngày sinh: ..... 5) Nơi sinh (tỉnh/thành phố): .....

6) Đối tượng chính sách: ..... 7) Học sinh khuyết tật: .....

8) Nơi thường trú:

- Tỉnh/thành phố: .....
- Quận/huyện: .....
- Phường/xã/thị trấn:.....
- Tổ/thôn: .....
- Khu phố/xóm: .....

9) Nơi ở hiện tại:

- Tỉnh/thành phố: .....
- Quận/huyện: .....
- Phường/xã/thị trấn: .....
- Tổ/thôn: .....
- Khu phố/xóm: .....
- Số nhà/ngõ/ngách: .....

10) Số định danh cá nhân của học sinh: .....

Tôi cam đoan những thông tin kê khai trong phiếu này là đúng sự thật.

Quan hệ của người kê khai với học sinh

(Cha/Mẹ/Người giám hộ)

.....

Ba Đình, ngày ..... tháng ..... năm 2025

NGƯỜI KÊ KHAI

(ký và ghi rõ họ tên)

Số ĐT người kê khai:.....

Lưu ý: CMHS nộp phiếu này cho nhà trường chậm nhất ngày …/…/…..

.....

Hướng dẫn kê khai: Đề nghị CMHS ghi bằng bút mực MÀU XANH

1) Họ và tên học sinh: Viết đầy đủ Họ, đệm và tên học sinh bằng chữ IN HOA.

5) Nơi sinh: Chỉ ghi tên tỉnh/thành phố.

6) Đối tượng chính sách: Hộ nghèo/GĐ liệt sĩ/GĐ có công với cách mạng/GĐ có người là lão thành cách mạng/GĐ tham gia kháng chiến. *Bỏ trống nếu không thuộc diện đối tượng chính sách.*

7) Học sinh khuyết tật: KT nhìn/KT vậnđộng/KT nghe/. ..... *Bỏ trống nếu không thuộc diện khuyết tật.*

8) Nơi thường trú: là nơi học sinh sinh sống ổn định, lâu dài và đã được đăng ký thường trú.

9) Nơi ở hiện tại: là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú mà học sinh đang thường xuyên sinh sống.

10) Số định danh cá nhân của học sinh: Gồm 12 số do cơ quan Công an cấp.

Mẫu M02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀO LỚP...
NĂM HỌC 2025-2026

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh

Trường.....

1. Họ tên học sinh: .....
- Giới tính (*Nam/Nữ*): ..... - Dân tộc: .....
- Ngày sinh: ..... - Nơi sinh (tỉnh/thành phố): .....
- Đối tượng chính sách: .....- Học sinh khuyết tật: .....
- Nơi thường trú:
+ Tỉnh (Thành phố): .....+ Huyện (Quận): .....
+ Xã (Phường/thị trấn):.....+ Thôn (Tổ): .....
+ Xóm (Khu phố): .....
- Nơi ở hiện tại:
+ Tỉnh (Thành phố): .....+ Huyện (Quận): .....
+ Xã (Phường/thị trấn):.....+ Thôn (Tổ): .....
+ Xóm (Khu phố): .....
2. Số định danh cá nhân của học sinh: .....
3. Năm học 2024-2025 là học sinh: .....
4. Được phân tuyến tuyển sinh vào: .....
5. Họ tên cha: .....- Năm sinh: .....
- Số điện thoại: .....-Nghề nghiệp: .....
6. Họ tên mẹ: .....- Năm sinh: .....
- Số điện thoại: .....-Nghề nghiệp: .....
7. Họ tên người giám hộ: .....- Năm sinh: .....
- Số điện thoại: .....-Nghề nghiệp: .....
8. Số điện thoại liên hệ: .....- Email:.....

Phụ huynh học sinh cam kết những thông tin của học sinh là đúng sự thật; nếu không đúng phụ huynh học sinh hoàn toàn chịu trách nhiệm về kết quả của học sinh.

Trân trọng cảm ơn!

PHỤ HUYNH HỌC SINH
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày....tháng...năm 2025
NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu M03

UBND QUẬN BA ĐÌNH

TRƯỜNG:.....

DANH SÁCH XÁC NHẬN THÔNG TIN HỌC SINH ĐĂNG KÝ TUYỂN SINH NĂM HỌC 2025-2026

STT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi thường trú					Nơi ở hiện tại					Xác thực của Công an phường/xã/thị trấn		Ghi chú
				Thành phố/ Tỉnh	Quận/ Huyện	Phường/ Xã/ Thị trấn	Tổ/ Thôn	Khu phố/ Xóm	Quận/ Huyện	Phường/ Xã/ Thị trấn	Tổ/ Thôn	Khu phố/ Xóm	Số nhà/ ngõ/ ngách	Thông tin đúng	Thông tin sai (nêu rõ nội dung sai)	

Danh sách gồm: ..... Học sinh

....., ngày ..... tháng ..... năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngày ..... tháng ..... năm 2025

CÔNG AN PHƯỜNG.....

(Ký, ghi rõ họ và tên)